

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ2021

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**

Hôm nay, vào hồi 7h00 ngày 23 tháng 4 năm 2021 tại Trung tâm Điện ảnh sinh viên, số 512 đường Trường Chinh, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Công ty cổ phần cấp nước Nam Định tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Diễn biến cuộc họp

1. Ông Đỗ Hữu Minh – Phó Tổng giám đốc Công ty tuyên bố lý do cuộc họp và Ban kiểm tra tư cách cổ đông được HĐQT thông qua ngày 14/4/2021 gồm có:

- Ông Trần Đức Quang – Phó phòng Kiểm tra xử lý – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Văn Ngôn – Giám đốc Chi nhánh Chống thất thoát - ủy viên
- Bà Phạm Thị Tuyết Anh – Phó phòng TCHC - ủy viên
- Bà Nguyễn Thị Thu Trang – nhân viên phòng TCHC - ủy viên
- Bà Nguyễn Thị Liên Chi – Thư ký Công ty - ủy viên

2. Ông Trần Đức Quang thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (Biên bản đính kèm)

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 34.228.408 cổ phần tương đương với 34.228.408 quyền biểu quyết (01 cổ phần/01 quyền biểu quyết)

- Tổng số được mời theo danh sách chốt ngày 19/3/2021 là: 524 cổ đông, đại diện cho 34.228.408 cổ phần và tương ứng với 34.228.408 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Tại thời điểm khai mạc Đại hội (8h), số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ tham dự và biểu quyết tại đại hội là 33 cổ đông, đại diện 34.183.848 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần cấp nước Nam Định.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 23/4/2021 của Công ty cổ phần cấp nước Nam Định đủ điều kiện tiến hành.

3. Ông Đỗ Hữu Minh thay mặt BTC thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm

- Ông Trần Đăng Quý – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ông Nguyễn Sỹ Long – Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc
- Ông Bùi Xuân Thiêm – Phó Tổng giám đốc

4. Ông Trần Đăng Quý, Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội cảm ơn và chào mừng các đại biểu đến dự Đại hội.

Chủ tọa Đại hội đề xuất Đoàn thư ký gồm:

- Bà Nguyễn Thị Liên Chi – Thư ký Công ty
- Bà Nguyễn Thị Luyến – Phó phòng Tài vụ

Và giới thiệu thành viên Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Nguyễn Văn Ngôn – Thành viên BKS – Trưởng ban
- Ông Trần Đức Quang – Phó phòng KHKT - ủy viên
- Ông Vũ Văn Trung – Phó phòng TCHC - ủy viên
- Ông Trần Hồng Đức – Phó phòng Dự án đầu tư - ủy viên
- Ông Huỳnh Vũ Ngọc – Nhân viên Phòng Tin học - ủy viên
- Ông Nguyễn Ngọc Luyến – Phó GD Chi nhánh Xây lắp - ủy viên

Ông Trần Đăng Quý xin ý kiến Đại hội thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu.

Đại hội nhất trí thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu.

5. Ông Trần Đăng Quý giới thiệu ông Trần Ngọc Chiến – Thành viên HĐQT thông qua chương trình và quy chế làm việc của Đại hội.

(Tài liệu phục vụ cuộc họp đã được đăng tải trên website của Công ty: www.capnuocnamdinh.vn)

6. Ông Trần Đăng Quý – chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo của HĐQT năm 2020 (chi tiết báo cáo đính kèm)

7. Ông Nguyễn Sỹ Long – Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc Công ty trình bày báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm)

8. Bà Trần Thị Hồng Phần – Trưởng ban kiểm soát trình bày báo cáo giám sát của BKS năm 2020 (báo cáo đính kèm). Một số kết luận chính của báo cáo

*** Về hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020 mà ĐHCĐ giao
- Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công tác tài chính, trích lập dự phòng đầy đủ.

*** Về Quản trị điều hành**

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành sát sao, quan điểm minh bạch rõ ràng
- Các vấn đề ra quyết định đều được thảo luận và thông qua đầy đủ tới BDH và BKS
- Ban điều hành chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết, chỉ đạo từ HĐQT

9. Ông Bùi Xuân Thiêm – Thành viên HĐQT thông qua các tờ trình: phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020; thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2021; Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021; Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (chi tiết tại Tờ trình đính kèm)



10. Ông Trần Đăng Quý đề nghị Đại hội thảo luận các báo cáo và các nội dung đã được trình bày trước Đại hội

Các ý kiến thảo luận tại Đại hội đã được Ông Trần Đăng Quý – Chủ tọa Đại hội trả lời trước Đại hội.

11. Ông Trần Đăng Quý đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung như đã báo cáo.

12. Ông Trần Đức Quang, trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo: sau thời điểm khai mạc Đại hội, trước khi biểu quyết tổng số cổ đông và người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông là 33 cổ đông đại diện cho 34.183.848 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Nội dung 3: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Nội dung 4: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế 2020

Lợi nhuận sau thuế 2020	Số tiền (VNĐ)
Quỹ đầu tư phát triển	3.838.852.901
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.394.320.000
Tỷ lệ chia cổ tức (6,5% tương đương 650đ/1 cổ phiếu)	22.248.231.200
Chi thưởng HĐQT, BKS	450.000.000

Nội dung 5: Phê duyệt thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 là: 668.400.000đ

Nội dung 6: Thông qua phương thức lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2021.

6.1 Thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2021 gồm:

a. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

b. Công ty TNHH Kiểm toán AAC

6.2 Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã phê duyệt để sử dụng kiểm toán báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm và báo cáo tài chính năm 2021.

Nội dung 7: Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nam Định (sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất)

Nội dung 8: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất)

Nội dung 9: Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT

Nội dung 10: Thông qua Quy chế hoạt động của BKS

14. Ông Nguyễn Văn Ngôn thay mặt Ban kiểm phiếu lên đọc Biên bản kiểm phiếu (biên bản đính kèm). Căn cứ Biên bản kiểm phiếu kết quả cụ thể như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát
Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát
Kết quả cụ thể:

0008
WAC
TY CỔ
P NƯ
M ĐỊ
VH-T

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

Nội dung 3: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 32/33 phiếu tương đương 34.078.748 cổ phần, đạt 99,7%
- Số phiếu không tán thành: 01/33 tương đương 105.100 cổ phần đạt 0,3%
- Số phiếu không có ý kiến: Không

Nội dung 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế 2020

Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

Nội dung 5: Phê duyệt thù lao của HĐQT, BKS năm 2021

Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

Nội dung 6: Thông qua phương thức lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2021.

Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

Nội dung 7: Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Nam

Định (sửa đổi và bổ sung lần thứ nhất)

Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không



Nội dung 8: Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty (sửa đổi và bổ sung lần thứ nhất)

Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

Nội dung 9: Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT (sửa đổi và bổ sung lần thứ nhất)

Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

Nội dung 10: Thông qua Quy chế hoạt động của BKS (sửa đổi và bổ sung lần thứ nhất)

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành: 33/33 phiếu tương đương 34.183.848 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

15. Thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà Nguyễn Thị Liên Chi đọc toàn văn biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 trước đại hội. Đại hội đã nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết và không có ý kiến bổ sung

16. Ông Đinh Văn Hòa – Thành viên HĐQT tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 25 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Liên Chi



Trần Đăng Quý

Số: 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định ngày 23/4/2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định ngày 23/4/2021.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh 2021.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và Kế hoạch năm 2021

Điều 3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2020 và Kế hoạch năm 2021;

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2020.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2020
1	Vốn điều lệ	343.117.480.000
2	Lợi nhuận trước thuế	31.379.693.800
3	Lợi nhuận sau thuế	27.886.404.110
	Phân phối lợi nhuận như sau:	
3.1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	3.838.852.901

3.2	Trích quỹ Khen thưởng	1.394.320.000
3.3	Trích quỹ Thường ban quản lý, điều hành công ty	405.000.000
3.4	Chi trả cổ tức (6,5% x Vốn điều lệ) bằng tiền	22.248.231.200

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch 2021
1	Sản lượng nước thương phẩm	Triệu m ³	23,409
2	Doanh thu tiền nước (không bao gồm thuế VAT và phí nước thải)	Tỷ đồng	240,720
3	Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	150,588
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	33,00
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	86
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32,00
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6,0

Điều 7. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 là 668.400.000đ

Điều 8. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 phê duyệt tiêu chí và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện.

Điều 9. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 10. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ.

Điều 11. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động HĐQT.

Điều 12. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động BKS.

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 14. Thời gian, hiệu lực thi hành:

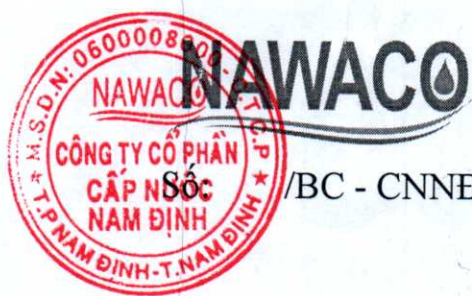
Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- CBTT: UBCK, HNX, Website;
- Lưu VT.



Trần Đăng Quý



BÁO CÁO

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Kính thưa Đoàn chủ tịch.

Kính thưa các quý vị cổ đông.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần cấp nước Nam Định họp ngày 26/06/2020; Qua một năm hoạt động, Thay mặt Ban Điều hành, tôi xin báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

I- VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

Năm 2020, mặc dù phải chịu ảnh hưởng tác động của dịch Covid-19, nhưng công tác SXKD của Công ty vẫn đảm bảo an toàn, ổn định; Các chỉ tiêu cơ bản đều đạt và hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

- Công tác sản xuất nước sạch: Luôn đáp ứng đầy đủ về lưu lượng, áp lực đảm bảo cấp nước phục vụ nhu cầu của khách hàng 24/24h. Chất lượng nước sạch phát ra luôn được Công ty và Trung tâm Y tế Dự phòng của Tỉnh định kỳ kiểm tra theo dõi, đảm bảo chất lượng nước trên mạng lưới đường ống đạt tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước ăn uống theo quy định hiện hành.

- Tăng cường và đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra tình hình thực hiện quản lý mạng, quản lý khách hàng, chống thất thoát thất thu nước sạch tại các đơn vị trực thuộc.

- Kịp thời phát hiện và khắc phục khi có sự cố trên mạng lưới cấp nước. Các đơn vị phòng ban chuyên môn từng bước đã có sự phối hợp trong công tác quản lý, chống thất thu thất thoát nước sạch.

- Về Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Năm 2020, Công ty đã triển khai thực hiện cải tạo, mở rộng mạng lưới cấp nước tại một số khu vực để phát triển khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước. Tuy nhiên, do ảnh hưởng dịch Covid 19, việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, triển khai các dự án, hạng mục công trình còn chậm.

- Công tác Quản lý tài chính, Quản lý tài sản, doanh thu, chi phí được thực hiện theo Quy chế hiện hành. Thực hiện tiết kiệm, giảm chi phí để gia tăng lợi nhuận nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Công tác triển khai thanh toán tiền nước qua ngân hàng: Đến nay, Công ty đã liên kết với 5 ngân hàng và 5 tổ chức tài chính trung gian để triển khai dịch vụ thanh toán hóa đơn tiền nước. Hệ thống thanh toán bước đầu đã đi vào hoạt động ổn định song tỷ lệ khách hàng sử dụng dịch vụ chưa được nhiều do thói quen và còn đang trong quá trình tìm hiểu dịch vụ.

*** Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản:**

TT	Chỉ tiêu	Đ.V tính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % TH so với KH 2020	Tỷ lệ % thực hiện 2020/2019
1	Sản lượng nước sản xuất	Triệu m ³	29,377	30,682	104,44%	104,01%
2	Sản lượng nước thương phẩm:	Triệu m ³	22,280	22,950	103,01%	104,60%
3	Tỷ lệ thất thoát bình quân	%	24,2	25,2		
4	Doanh thu tiền nước	Tỷ VNĐ	232,00	236,863	102,10%	105,42%
5	Doanh thu từ nước tinh khiết	Tỷ VNĐ	2,10	2,26	107,62%	109,71%
6	Doanh thu từ nhựa Composite	Tỷ VNĐ	1,30	0,99	76,15%	165,00%
7	Doanh thu lắp đặt	Tỷ VNĐ	8,50	9,53	112,12%	126,23%
8	Giá trị đầu tư XDCB	Tỷ VNĐ	87,30	42,07	48,19%	54,28%
9	Nộp ngân sách nhà nước:	Tỷ VNĐ	28,00	34,58	123,50%	115,27%
10	Thu nhập bình quân:	Tr.đ/ng.th	8,60	8,70	101,16%	104,57%
11	Trả nợ nguồn vốn vay trung hạn, dài hạn.	Tỷ VNĐ	21,50	22,79	106,00%	106,00%
12	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	29,00	31,379	108,20%	108,09%
13	Khách hàng sử dụng nước.	K/Hàng	139.980	141.350	100,98%	103,95%

* Năm 2020, Ban Điều hành Công ty đã bám sát Nghị quyết Đại hội đồng công đồng thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, chỉ đạo điều hành các đơn vị trực thuộc và toàn thể CBCNV trong Công ty nỗ lực phấn đấu, đoàn kết nhất trí, vượt qua khó khăn thách thức, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

+ Đảm bảo yêu cầu cấp nước thường xuyên liên tục, đảm bảo chất lượng phục vụ khách hàng.

+ Các chỉ tiêu cơ bản đạt và vượt kế hoạch đề ra như bảng tổng hợp trên.

III- KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

1- Mục tiêu:

1.1. Giữ vững sự ổn định của Công ty về mọi mặt hoạt động, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

1.2. Duy trì dịch vụ cấp nước an toàn, ổn định, chất lượng đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng.

1.3. Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Tỉnh để mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng ở các khu vực nông thôn góp phần chung sức xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu hoàn thành Dự án cấp nước cho khu vực phía Bắc huyện Ý Yên.

1.4. Tiếp tục bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Nhà nước để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1.5. Đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động trong Công ty.

2- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

Số TT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021
1	Sản lượng nước sản xuất	Triệu m ³	30,822
2	Sản lượng nước thương phẩm	Triệu m ³	23,409
3	Tỷ lệ thất thoát bình quân	%	24,0
4	Doanh thu tiền nước (Chưa bao gồm thuế VAT và phí nước thải)	Tỷ đồng	240,72
5	Doanh thu lắp đặt (khách hàng đầu tư)	Tỷ đồng	12,5
6	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	150,588
7	Doanh thu từ nước tinh khiết đóng chai	Tỷ đồng	2,2
8	Doanh thu từ sản phẩm nhựa Composite	Tỷ đồng	1,0
9	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	33,0
10	Thu nhập bình quân	Tr/ ng/tháng	8,6
11	Trả nợ nguồn vốn vay trung hạn, dài hạn	Tỷ đồng	22,0
12	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32,0
13	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6,0
14	Số lượng khách hàng sử dụng nước	Khách hàng	147.700

3- Giải pháp thực hiện:

3.1 Bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch năm 2021

3.2. Xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất cao về quan điểm chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với sự gắn bó, nhất trí một lòng của các đơn vị trực thuộc và toàn thể CBCNV trong Công ty.

3.3. Đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, tạo khí thế sôi nổi và động lực cho người lao động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

3.4. Nâng cao năng lực tổ chức, quản lý, điều hành của Công ty, từng bước áp dụng phương pháp quản lý tiên tiến, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.5. Thực hiện cơ chế khoán quản, cơ chế hạch toán tài chính phù hợp điều kiện thực tế quản lý doanh nghiệp, hoạt động SXKD trong nền kinh tế thị trường.

3.6. Triển khai có hiệu quả kế hoạch cấp nước an toàn, kế hoạch giảm tỷ lệ thất thoát trong toàn Công ty kèm các giải pháp tiết kiệm năng lượng, vật tư hoá chất.

3.7. Chủ động mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng, cải tạo và nâng công suất các nhà máy nước thuộc Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu dùng nước của người dân. Mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

3.8. Tích cực khai thác các nguồn vốn và sử dụng vốn khấu hao TSCĐ có hiệu quả. Chủ động đáp ứng nguồn vốn để các công trình hoàn thành đúng tiến độ.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhân:

- ĐHCĐ để Báo cáo;
- Lưu VT.

Nguyễn Sỹ Long



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH

Trụ sở: 30 đường Cù Chính Lan, phường Trần Tế Xương,
TP Nam Định

Tel: (0228) 3.649.510 - Fax: (0228) 3.636.679

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH
NĂM 2020.**

Kính thưa Đoàn chủ tịch!

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty CP cấp nước Nam Định, lời đầu tiên tôi xin nhiệt liệt chào mừng và cảm ơn sự hiện diện đông đủ của quý vị Cổ đông của Công ty đã giành thời gian quý báu để tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty ngày hôm nay.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2020 và Định hướng hoạt động năm 2021 với những nội dung sau:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2020

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị Công ty luôn trung thành với lợi ích của cổ đông, Công ty. Thực hiện chức trách, nhiệm vụ trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả, ổn định và ngày càng phát triển.

Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp thường kỳ theo đúng quy định. Nội dung các cuộc họp nhằm thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách kịp thời, hiệu quả.

Các Nghị quyết của HĐQT tập trung vào việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty, điều chỉnh kịp thời các chỉ tiêu để phù hợp với tình hình thực tế, thông qua các vấn đề tiền lương người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động.

Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Công ty đã phân phối lợi nhuận và thanh toán cổ tức năm 2019 cho cổ đông đúng thời hạn. Hội đồng quản trị, Ban điều hành nghiêm túc thực hiện đúng quy định của pháp luật, quy chế, quy định về quản trị Công ty.

2. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2020

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020: Kết quả thực hiện năm 2020 như sau:

- Doanh thu đạt so với kế hoạch là 102,1%, và lợi nhuận đạt 108,2% so với kế hoạch. *(Chi tiết được trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty)*

- Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao chất lượng của đội ngũ nhân sự, tăng năng suất lao động, bảo đảm thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt chính sách lao động theo quy định của pháp luật.

- Hoạt động của các tổ chức chính trị, xã hội trong Công ty được quan tâm đúng mực theo đúng điều lệ của mỗi tổ chức đó, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3. Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng Giám đốc Công ty dưới sự quản lý, chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Trong hoạt động điều hành Ban Tổng Giám đốc đã

thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT đồng thời tích cực, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh hàng ngày đảm bảo việc điều hành thông suốt, linh hoạt, hiệu quả.

- Dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã trực tiếp xây dựng và ban hành hoặc trình HĐQT ban hành các văn bản, quy trình, quy chế nội bộ góp phần kiện toàn mô hình bộ máy tổ chức, nhân sự của Công ty theo hướng tinh gọn, chất lượng và hiệu quả.

- Với những biến động trong năm 2020 và thực trạng hoạt động của Tổ chức bộ máy, HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện phân công lại trách nhiệm cho các đơn vị trên cơ sở phát huy cao nhất năng lực, trí tuệ và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ, tăng cường sự phối hợp nhịp nhàng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình.

- Năm 2020 được cho là một năm vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức đối với doanh nghiệp, tuy nhiên Công ty đã đạt được những kết quả hết sức khả quan. Để có được kết quả này. Ban Tổng giám đốc Công ty đã làm tốt công tác tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động và kiên trì trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành. Đây là cố gắng rất lớn lao của Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ, nhân viên của Công ty trong năm qua, tạo tiền đề cho Công ty phát triển nhanh và bền vững trong những năm tới.

4. Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, Hội đồng quản trị thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1	Sản lượng nước thương phẩm	Triệu m ³	23,409
2	Doanh thu tiền nước	Tỷ VNĐ	240,720
3	Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	150,588

4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	33,0
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8,6
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	32,00
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6,0

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty định hướng hoạt động trong năm như sau:

1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2021.

2. Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu dùng nước của khách hàng;

3. Tập trung chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty bám sát tình hình thực tiễn sản xuất, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Nam Định trong điều kiện mới; triển khai thực hiện kế hoạch chống thất thoát theo vùng, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát xuống 24%.

4. Chỉ đạo triển khai thành lập trung tâm chăm sóc khách hàng, nâng cao hiệu quả tiếp nhận thông tin phản hồi của khách hàng về chất lượng sản phẩm, dịch vụ, sự cố hệ thống cấp nước, nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng đối với sản phẩm dịch vụ do công ty cung cấp; tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động khách hàng thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt.

5. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn và vốn vay, huy động các nguồn lực từ các cổ đông cho các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp và sửa chữa hệ thống cấp nước.

6. Tiếp tục chỉ đạo công tác rà soát, tái cơ cấu tổ chức đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; Tiếp tục gia tăng kỷ luật, kỷ cương trong lao động sản xuất gắn với trách nhiệm trong thực hiện công việc, nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.



7. Chỉ đạo tập trung triển khai các dự án trọng tâm của Công ty để đảm bảo tiến độ kế hoạch; nâng cao năng lực cấp nước của Công ty. Đầu tư các công trình có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường giám sát chặt chẽ các nhà thầu thi công đảm bảo an toàn, chất lượng và đúng tiến độ.

8. Tiếp tục triển khai công tác tiếp cận các thị trường trong tỉnh để phát triển khách hàng một cách hiệu quả nhất.

Kính thưa Đoàn Chủ tịch, Kính thưa các quý vị cổ đông!

Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức để giữ vững ổn định và phát triển hoạt động của Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội giao, đồng thời Hội đồng quản trị cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của quý cổ đông trong hoạt động của Công ty.

Thay mặt HĐQT, tôi xin kính chúc các quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!



Trần Đăng Quý

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021**

Nam Định, tháng 04 năm 2021

Nam Định, ngày 23 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM
ĐỐC VÀ BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN
KIỂM SOÁT VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020:

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13/12/2017.

Căn cứ Quy chế quản lý nội bộ Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 01-2020/NQ- ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/06/2020.

Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành tại Quyết định số 35A/QĐ-BKS ngày 15 tháng 01 năm 2018

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định (BKS) báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 công tác hoạt động của BKS năm 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU KIỂM SOÁT

1. Kiểm soát tuân thủ: Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của năm đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua.

2. Kiểm soát hoạt động: Xem xét, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, kiểm tra tại các Chi nhánh nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng từ đó đề xuất kiến nghị những giải pháp phù hợp cho Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty.

3. Kiểm soát Báo cáo tài chính: Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Kiểm toán độc lập vào giữa kỳ và cuối kỳ để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm Soát

Số TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Hồng Phấn	Trưởng ban	13/12/2017	5	100%	
2	Trần Hồng Đức	KSV	13/12/2017	5	100%	
3	Nguyễn Văn Ngôn	KSV	13/12/2017	5	100%	

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Hàng quý Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành Công ty.

- Thẩm định các báo cáo tình hình kinh doanh, giám sát các hoạt động và đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của Công ty

- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của Ban kiểm soát

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, họp giao ban và các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT và TGD chủ trì để nắm bắt kịp thời tình hình SXKD của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt,

- Phối hợp với các phòng ban trong công tác kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng quản trị, hạn chế và phòng ngừa rủi ro.

3. Thù lao của Ban Kiểm soát

Thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ ba ngày 26/06/2020 và Quyết định/QĐ- LĐTL của Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt tổng quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2020 đối với Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty.

- Thù lao Trưởng ban kiểm soát: 4.000.000 đ/tháng/người

- Thù lao Kiểm soát viên kiêm nhiệm: 3.000.000 đ/tháng/người

Công ty đã chi và hạch toán tiền thù lao của Ban kiểm soát theo đúng quy định.

4. Tổng hợp các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Cuộc họp lần thứ nhất ngày 07/01/2020: Triển khai kế hoạch soát xét BCTC quý IV/2019

Cuộc họp lần thứ hai ngày 29/03/2020: Thông qua báo cáo giám sát, thông qua kế hoạch giám sát tổ chức ĐHĐCĐ, xây dựng Báo cáo quản trị của Ban Kiểm soát năm 2020.

Cuộc họp lần thứ ba ngày 28/06/2020: Phiên trao đổi các nội dung kiểm tra hoạt động SXKD, BCTC quý II/2020 của Công ty

Cuộc họp lần thứ tư ngày 25/10/2020: Thông qua các chỉ tiêu BCTC quý III/2020. Soát xét các công trình xây dựng cơ bản dở dang, các khoản công nợ.

Cuộc họp lần thứ năm ngày 30/12/2020: Tổng kết công tác năm 2020, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên BKS. Trao đổi các nội dung kiểm tra hoạt động SXKD, BCTC quý IV, cả năm 2020

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao.

Trên cơ sở kiểm soát, Ban kiểm soát nhận thấy Công ty tuân thủ đúng Pháp luật, không có thiếu sót trọng yếu, các yếu tố rủi ro có thể xảy ra được dự báo trước để có biện pháp phòng ngừa.

5. Đánh giá kết quả từng thành viên.

5.1 Bà Trần Thị Hồng Phấn: Trưởng ban

Trưởng ban kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và trách nhiệm theo Điều lệ Công ty; Thực hiện triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban Kiểm soát; Đề nghị HĐQT, Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin liên quan phục vụ công việc của BKS, tổng hợp và lập báo cáo của Ban kiểm soát sau khi có ý kiến tham khảo của HĐQT và trình lên ĐHĐCĐ, tổng hợp và lập biên bản kiểm soát định kỳ và đột xuất của Ban Kiểm soát, phụ trách và giải quyết trực tiếp các yêu cầu đột xuất theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.

Thường xuyên cập nhật các chế độ, quy định của Pháp luật để kiểm tra tính tuân thủ, kiểm soát về công tác đầu tư, sổ sách chứng từ kế toán.

Cùng với các thành viên BKS sâu sát trong việc kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh năm 2020 bám sát theo định hướng phát triển được ĐHĐCĐ thông qua.

5.2 Ông Trần Hồng Đức – Kiểm soát viên – Thành viên không chuyên trách.

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các nhiệm vụ cụ thể sau:

-Soát xét BCTC quý, 6 tháng và cả năm

-Kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài sản cố định và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động sản xuất nước.

-Kiểm soát công tác hạch toán, luân chuyển chứng từ, tính hợp lý, hợp pháp của chứng từ kế toán, việc thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước.

-Kiểm soát tiền mặt, ngân hàng, công nợ, vật tư, tài sản ngắn hạn.

-Và các công việc khác theo sự phân công của trưởng ban.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ đã bám sát nhiệm vụ được phân công, chủ động trong công việc, phối kết hợp chặt chẽ với các thành viên BKS.

5.3 Ông Nguyễn Văn Ngôn – Kiểm soát viên – Thành viên không chuyên trách.

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các nhiệm vụ cụ thể sau:

-Soát xét BCTC quý, 6 tháng và cả năm

-Kiểm soát việc thực hiện SXKD bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ.

-Kiểm soát thực hiện hợp đồng lao động, các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ người lao động.

-Kiểm soát việc chấp hành nghĩa vụ của Công ty theo quy định của Pháp luật: Thuế, phí, BHXH, BHYT, BHTN và các nghĩa vụ tài chính khác.

-Kiểm soát việc phân chia cổ tức, thời gian chi trả cổ tức cho các cổ đông.

-Và các công việc khác theo sự phân công của trưởng ban.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ đã bám sát nhiệm vụ được phân công, chủ động trong công việc, phối kết hợp chặt chẽ với các thành viên BKS.

Trên cơ sở kết quả nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá Tập thể BKS và các thành viên BKS đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; quá trình kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Tổng Giám đốc và các mặt hoạt động khác của Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD

1. Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020

Ban kiểm soát thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thống nhất đánh giá kết quả thực Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020 của Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1.	Sản lượng nước sản xuất	Triệu m ³	29,377	30,682	104,4
2.	Sản lượng nước sạch thương phẩm	Triệu m ³	22,280	22,950	103
3.	Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	232,00	236,863	102,1
4.	Doanh thu lắp đặt (Khách hàng đầu tư kinh phí)	Tỷ đồng	8,50	9,537	112,2
5.	Doanh thu nước Thiên Trường	Tỷ đồng	2,10	2,267	107,9
6.	Trả nợ vốn vay trung hạn, dài hạn	Tỷ đồng	21,5	22,79	106,0
7.	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đ	8,6	8,7	101,1
8.	Nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	28,0	34,589	123,5
9.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,0	31,379	108,2
10.	Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	%	5,5	6,5	118,1

Nhận xét: Công ty thực hiện thắng lợi Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

2. Kết quả giám sát tài chính

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 gồm: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO, xem xét các hồ sơ kế toán đến thời điểm 31/12/2020. Sau khi xem xét, kiểm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2020 trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 thực hiện hạch toán của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của TT 200

- Công ty tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty

- Báo cáo tài chính năm 2020 phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty từ 01/01/2020 đến 31/12/2020. Ban Kiểm soát nhất trí với BCTC năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VaCo (www.vaco.com.vn).

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

(Số liệu được trích từ BCTC đã được kiểm toán)

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh lệch
A	Tài sản ngắn hạn	109.461.227.317	73.862.385.605	35.598.841.712
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	93.458.671.635	41.989.251.217	51.469.420.418
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	10.000.000.000	(10.000.000.000)
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	4.903.679.331	5.154.201.774	(241.522.443)
IV	Hàng tồn kho	10.053.301.563	14.746.463.274	(4.693.161.711)
V	Tài sản ngắn hạn khác	1.045.574.788	1.981.469.340	(935.894.552)
B	Tài sản dài hạn	371.643.771.256	429.142.958.586	(57.499.187.330)
I	Tài sản cố định	349.175.150.707	401.562.916.911	(52.387.766.204)
1.	Tài sản cố định hữu hình	348.629.556.587	401.316.049.779	(52.686.493.192)
2.	Tài sản cố định vô hình	545.594.120	246.867.132	298.726.988
II	Tài sản dở dang dài hạn	2.460.833.670	959.689.263	1.501.144.407
III	Đầu tư tài chính dài hạn	1.000.000.000	1.000.000.000	0
IV	Tài sản dài hạn khác	19.007.786.879	25.620.352.412	(6.612.565.533)
	Tổng cộng tài sản	481.104.998.573	503.005.344.191	(21.900.345.618)
C	Nợ phải trả	106.307.320.624	133.342.699.288	(27.035.378.664)
I	Nợ ngắn hạn	45.800.077.231	55.077.248.081	(9.277.170.850)
II	Nợ dài hạn	60.507.243.393	78.265.451.207	(17.758.207.814)
D	Vốn chủ sở hữu	374.797.677.949	369.662.644.903	5.135.033.046
I	Vốn chủ sở hữu	374.797.677.949	369.662.644.903	5.135.033.046
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	343.117.480.000	343.117.480.000	0
2.	Cổ phiếu quỹ	(794.870.000)	(315.120.000)	(479.750.000)
3.	Quỹ đầu tư phát triển	4.588.663.839	963.051.108	3.625.612.731
4.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	27.886.404.110	25.897.233.795	1.989.170.315
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác			
	Tổng cộng nguồn vốn	481.104.998.573	503.005.344.191	(21.900.345.618)

b. Bộ chỉ số đánh giá sức khỏe tài chính của Công ty

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019
I. Cơ cấu tài sản			
1	Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	0,773	0,853
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,227	0,147
II. Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Vốn CSH	0,283	0,361
2	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,221	0,265
3	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	0,779	0,735
III. Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-HTK/Nợ NH)	2,170	1,073
2	Khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/Nợ NH)	2,389	1,341
IV. Hiệu quả			
1	Tỷ suất sinh lợi của tổng tài sản - ROA (LNST/Tổng TS)	5,796%	5,148%
2	Tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu - ROE (LNST/Vốn CSH)	7,440%	7,005%
3	Tỷ suất sinh lợi doanh thu thuần - ROS (LNST/Doanh thu thuần)	11,213%	11,053%
4	EPS - Tỷ suất lợi nhuận trên cổ phiếu (LNST/Tổng cổ phiếu lưu hành)	814	706
5	BV - Giá trị sổ sách (Tổng Tài sản - TSCĐ vô hình - Tổng nợ)/ Tổng số cổ phiếu lưu hành	10.932	10.776

Nhận xét: Theo bộ chỉ số trên, phần lớn các chỉ tiêu đều phản ánh tốt sức khỏe tài chính của Công ty.

c. Tình hình các khoản công nợ

* Các khoản phải thu:

Chỉ tiêu	31/12/2020	01/01/2020	Chênh lệch
Phải thu của khách hàng	1.967.323.478	1.809.124.575	158.198.903
Trả trước cho người bán	4.877.967.869	3.098.584.950	1.779.382.919
Phải thu ngắn hạn khác	1.538.035.024	1.082.560.969	455.474.055

Nhận xét:

Trong năm Công ty đã tích cực trong công tác thu hồi công nợ nhưng do ảnh hưởng của đại dịch Covid tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh, làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các khoản nợ phải thu của Công ty cuối kỳ tăng so với đầu năm. Một số khoản công nợ phải thu của khách hàng cũng như khoản ứng trước cho người bán tồn đọng từ lâu chưa thu hồi được liên quan đến một số dự án cấp nước, Công ty cũng đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi với số tiền là: 3.479.647.040đ. Đề nghị Công ty xem xét đánh giá và có hướng xử lý thu hồi các khoản công nợ này.

*Các khoản phải trả:

Chỉ tiêu	31/12/2020	01/01/2020	Chênh lệch
Nợ ngắn hạn	45.800.077.231	55.077.248.081	(9.277.170.850)
Nợ dài hạn	60.507.243.393	78.265.451.207	(17.758.207.814)

d. Công tác đầu tư XDCB

Trên cơ sở các dự án, công trình đầu tư XDCB được HĐQT đã phê duyệt chủ trương đầu tư .

*Các công trình hoàn thành qua TK241 "Xây dựng cơ bản dở dang" trong năm 2020

- Tổng số công trình: 65

- Tổng giá trị: 17.454.493.406,0 đồng

(Có danh sách chi tiết kèm theo- Phụ lục 01)

* Các công trình còn dở dang trên TK 154" Chi phí SXKD dở dang" chuyển tiếp năm 2021

- Tổng số công trình: 295

- Tổng giá trị dở dang: 7.172.250.590,0 đồng

(Có danh sách chi tiết kèm theo- Phụ lục 02)

Nhận xét: Năm 2020 do ảnh hưởng rất lớn từ đại dịch Covid 19, việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, triển khai các dự án , hạng mục công trình chưa thực hiện được theo kế hoạch đề ra. Trên cơ sở kiểm soát, Ban Kiểm soát nhận thấy vẫn còn một số công trình nhỏ lẻ đã thi công xong vẫn chưa quyết toán nguyên nhân do vướng mắc về hồ sơ quyết toán, đơn vị thi công hiện đang hoàn thiện và quyết toán dứt điểm trong quý I/2021.

e. TSCĐ tăng trong năm 2020 : 15.848.703.359,0 đồng

Trong đó:

- TSCĐ tăng từ đầu tư XDCB hoàn thành: 13.907.109.541,0 đồng

- TSCĐ tăng từ mua sắm trong năm: 1.941.593.818,0 đồng

(Có danh sách chi tiết kèm theo – Phụ lục 03)

3. Giám sát việc thực hiện Nội quy, quy chế và đảm bảo chế độ, quyền lợi của người lao động

Năm 2020, Công ty đã xây dựng được hệ thống các quy chế quản lý nội bộ: Quy chế về quản trị Công ty, Quy chế thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, Quy chế điều hành sản xuất kinh doanh, Quy chế về tổ chức và hoạt động, Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động... Trong năm qua Công ty đã tuân thủ đúng và nghiêm chỉnh các quy định trong điều lệ Công ty, Quy chế quản lý nội bộ và các quy định khác của pháp luật

Các chế độ quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện đúng Luật lao động; việc chi trả lương hàng tháng thực hiện đúng thời gian quy định, các chế độ thi đua

khen thưởng cũng như các khoản phúc lợi được thực hiện đầy đủ, thu nhập của người lao động được đảm bảo ổn định và cao hơn kế hoạch.

IV. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

1. Đối với HĐQT

HĐQT đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/06/2020. HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp, ban hành 6 Nghị quyết và các quyết định, văn bản phê duyệt. Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được tổ chức và tiến hành đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành, được sự thống nhất cao của các thành viên.

2. Đối với Ban điều hành

Ban điều hành đã triển khai đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của pháp luật, chỉ đạo quyết liệt chi tiết, cụ thể kịp thời, có đánh giá, kiểm soát việc thực hiện tại tất cả các đơn vị. Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám đốc điều hành SXKD; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

3. Đối với Cổ đông

Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 số 01-2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 cụ thể:

- Chi trả cho cổ đông tổ chức: 8.461.239.000,0 đồng
- Chi trả cho cổ đông cá nhân: 1.820.675.800,0 đồng
- Nộp tiền cổ tức vốn Nhà nước : 10.181.352.159,0 đồng

(Số tiền trên chưa bao gồm 95.825.040 đồng tiền thuế TNCN 5% từ tiền cổ tức của các cổ đông)

Số cổ tức chưa chi trả : 0 đồng

Trong quá trình trả cổ tức BKS phối hợp với Công ty giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác trong các hoạt động của Ban. Sẵn sàng tiếp nhận thông tin kiểm tra xem xét khi có yêu cầu của HĐQT, của Ban Giám đốc và các Cổ đông.

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, quyết định cho BKS, tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, giúp BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

V. KIẾN NGHỊ

- Cuối năm 2020 Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với số vật tư tồn kho chậm luân chuyển, lạc hậu, kém phẩm chất theo quy định của Bộ Tài chính. Đề nghị Công ty xem xét và có biện pháp xử lý đối với các nguyên liệu, vật liệu lạc hậu không cần dùng này.

- Quản lý tốt công tác đầu tư XD CB, tập trung cao độ các nguồn lực cho việc đầu tư xây dựng một số dự án trọng điểm về cấp nước nâng công suất và cải tạo nguồn nước phục vụ nhu cầu sử dụng của khách hàng, phát triển khách hàng mới. Đầu tư và tăng cường các

biện pháp chống thất thu thất thoát hiệu quả góp phần giảm tỉ lệ thất thoát nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh .

- Rà soát lại cơ chế khoán quản, cơ chế hạch toán tài chính đối với Chi nhánh Xây lắp.
- Quản lý và tiết giảm chi phí, tiết kiệm chi tiêu và duy trì thu nhập cho người lao động.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Xem xét kế hoạch SXKD của Công ty năm 2021;
- Thẩm định BCTC quý , bán niên và cả năm 2021;
- Tham gia công tác chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Xây dựng báo cáo quản trị 6 tháng, cả năm và báo cáo thường niên trình ĐHĐCĐ
- Đánh giá lại cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ
- Đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2021
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về phân chia cổ tức năm 2020 và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021;
- Thực hiện chương trình soát xét:
 1. Soát xét chi phí tiền lương, chi phí lãi vay, chi phí khấu hao TSCĐ toàn Công ty năm 2021
 2. Soát xét lại tính hợp lý của toàn bộ các quy chế, văn bản quản lý nội bộ của Công ty ban hành xem còn phù hợp với năm 2021 hay không
 3. Soát xét về công tác đầu tư XD CB, mua sắm, sửa chữa TSCĐ
- Tổng kết công tác Ban kiểm soát năm 2021

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoạt động Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các thành viên BKS năm 2020.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

Nơi nhận:

- Tài liệu ĐHĐCĐ
- HĐQT
- Ban TGĐ
- Ban KS
- Lưu BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Trần Thị Hồng Phần

BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC HẠNG MỤC, CÔNG TRÌNH XD CB HOÀN THÀNH TRONG NĂM 2020

Phụ lục 01

STT	Tên hạng mục, công trình	Số tiền	Ghi chú
1	Bổ sung tuyến ống nhựa HDPE OD180 cấp nước cho xã Minh Tân (giai đoạn 2) - Vụ Bản	993.473.048	
2	Bổ sung tuyến ống nhựa HDPE OD40 cho 4 hộ gia đình	6.938.787	
3	CT XD mở rộng văn phòng làm việc Trạm cấp nước Trục Nội CN Trục Ninh 2	165.738.182	
4	CT cải tạo, nâng cấp Trạm bơm II nhà máy nước Cát Thành	1.071.203.837	
5	CT cấp nước cho cụm công nghiệp và khu đô thị mới xã Yên Dương	1.429.848.767	
6	CT nối mạng phát triển khách hàng xóm 2 xã Trục Hưng	10.000.449	
7	Cải tạo nâng cấp hệ thống điện và bổ sung một số trang thiết bị	63.719.252	
8	Cải tạo trạm bơm tăng áp số 1-Khu CN Hòa Xá	489.917.637	
9	D/c tuyến ống cấp nước p.vụ cải tạo, NC tuyến đg đoạn từ khu CN Mỹ Trung đến Cầu Viêng	477.207.831	
10	D/chuyển tuyến ống HDPE p/vụ cho việc cải tạo, nâng cấp Đ. Lương Thế Vinh	431.741.501	
11	D/chuyển tuyến ống cấp nước HDPE OD 90-40 pv nâng cấp đ/nối QL21 đi QL38B tỉnh lộ 486B	84.324.539	
12	Dịch chuyển 165 cụm ĐHô tư gia KV2,3,9,12 xã Yên Khánh	94.213.687	
13	Dịch chuyển 205 cụm ĐHô tư gia KV1,7,8,10,11,13,14 xã Yên Khánh	121.528.590	
14	Dịch chuyển 223 cụm ĐHô trong tường bao ra ngoài	111.922.344	
15	Dịch chuyển 241 cụm ĐHô tư ra trong tường bao ra ngoài	115.250.961	
16	Dịch chuyển 288 cụm Đhồ tư gia trong tường bao ra ngoài (Đợt 3-2020)	128.115.939	
17	Dịch chuyển thay thế tuyến ống thép qua cầu cống An Cừ	67.713.643	
18	Dịch chuyển tuyến ống HDPE OD63-32&DC 177 cụm ĐHô nằm trong khuôn viên nhà dân	72.094.285	
19	Dịch chuyển tuyến ống HDPE phục vụ việc sửa chữa, cải tạo đường	78.026.384	
20	Dịch chuyển tuyến ống PEOD90-32 bị ảnh hưởng bởi dự án xây cống thoát nước	62.817.985	
21	Dịch chuyển tuyến ống nước sạch, nước thô bị ảnh hưởng bởi xây dựng KĐT	79.564.010	
22	Dịch chuyển tuyến ống nước thô HDPE OD355 bị ảnh hưởng bởi DA mở rộng đê	32.563.697	
23	Dịch chuyển ống HDPE-OD63-HDPE-OD25 và dịch chuyển 156 cụm ĐHô DN15 ra ngoài	123.879.395	
24	Dịch chuyển ống thép DN300 bị ảnh hưởng D.án xây lại cầu an Lạc	34.578.260	
25	Dịch chuyển, bổ sung đường trục cấp nước phục vụ công xây HT cống thoát nước, đổ bê tông ngõ xó	33.323.109	
26	Gia công lắp đặt thay thế giá treo máng Inox thu nước	17.823.000	
27	Gia công+lắp đặt sàn thao tác, lan can rào chắn an toàn bể trộn fa II+III	27.245.000	
28	LĐ tuyến ống cấp nước cho khu đô thị TT Gôi Vụ Bản	318.551.125	
	LĐ đường trục cấp nước HDPE OD40 cho khu đất mới Thôn Cẩm xã Yên	17.205.588	

01/AN/CN/B

STT	Tên hạng mục, công trình	Số tiền	Ghi chú
30	Lắp đặt bơm rửa lọc cho Trạm bơm Trục Nội	268.925.613	
31	Lắp đặt bể xung máy bơm ly tâm Zaven+Pac	239.142.503	
32	Lắp đặt mái tôn chống thấm cho phòng họp của Công ty	21.539.000	
33	Lắp đặt mạng lưới cấp nước khu dân cư xóm Địch Lễ A, Nam Vân ,TP Nam Định	132.617.551	
34	Lắp đặt thay thế máy hút chân không trạm bơm hợp khối	81.392.243	
35	Lắp đặt thay thế đồng hồ nước thô DN500 dây truyền xử lý fa III	229.830.000	
36	Lắp đặt tuyến ống OD40 và ống lồng chờ cấp nước cho quần thể Chùa Tháp	13.197.972	
37	Lắp đặt tuyến ống cấp nước cho khách hàng thuộc tuyến ống Đường Đại Lộ Thiên Trường	1.228.876.015	
38	Lắp đặt tuyến ống nhựa HDPE-OD40 cho 11 hộ gia đình	22.729.781	
39	Lắp đặt đường trục cấp nước HDPE OD50 cho khu đất mới	12.142.428	
40	Lắp đặt đường trục cấp nước HDPE-PE80-OD50	12.465.827	
41	Lắp đặt đường trục cấp nước khu giãn dân khu B+khu C-TT Lâm	21.676.344	
42	Lợp mái tôn chống thấm nhà điều hành, quét vôi ve màu nhà VP, nhà hóa chất, TB1, TB2, nhà máy TN nội	87.338.182	
43	Nâng cao năng lực TT, Bổ sung tuyến ống HDPE- OD280 cấp nước cho phía Bắc Vụ Bản (GĐI)	3.177.309.795	
44	Nâng cao năng lực ch/tải tuyến ống c/nước từ Trạm bơm 2 NM nước Cát Thành-ngã 3 C/nước đi Việt	2.321.156.684	
45	SC thay thế các tấm nhựa thông minh, ô cửa trên hệ thống mái che dây chuyền XL nước Fa II	267.682.160	
46	Sửa chữa mối chảy tuyến ống gang DN 600	41.792.804	
47	Sửa chữa, bảo dưỡng mái che và sàn công tác dây chuyền xử lý nước Vụ Bản	47.618.109	
48	Thay thế 250 cụm ĐHô DN15 đến niên hạn kiểm định (đợt 1-2020)	289.645.803	
49	Thay thế 250 cụm ĐHô nước đến niên hạn kiểm định	401.844.290	
50	Thay thế 250 cụm ĐHô nước đến niên hạn kiểm định (Đợt 3)	269.005.035	
51	Thay thế 250 cụm ĐHô nước đến niên hạn kiểm định (Đợt 4)	289.724.082	
52	Thay thế 250 cụm ĐHô đến niên hạn kiểm định (đợt 3-2020)	261.731.031	
53	Thay thế 250 cụm ĐHô đến niên hạn kiểm định (đợt 4-2020)	240.328.378	
54	Thay thế 250 cụm Đhô đến niên hạn kiểm định (đợt 2-2020)	278.879.758	
55	Thay thế dịch chuyển tuyến ống uPVC-HDPE OD90 tại km 119+950	83.018.326	
56	Thay thế tuyến ống HDPE OD90 từ trong khuôn viên nhà dân ra ngoài	11.533.907	
57	Thay thế tuyến ống thép DN150 qua cầu, cống bị rò rỉ	45.745.878	
58	Thay thế tuyến ống thép DN200, DN150, DN100 qua cầu bị rò rỉ	76.480.250	
59	Thay thế van bướm DN150 tại cụm bể lắng lọc và SC, gia cố HT cầu thang khu bể lắng	57.063.969	
60	Thay thế và lắp đặt bổ sung tuyến ống cấp nước do cải tạo nâng cấp đường ngõ	81.578.331	
61	Thay thế đường trục HDPE25&bổ sung đường trục HDPE32 cấp nước cho 12 hộ gđ	6.064.830	

STT	Tên hạng mục, công trình	Số tiền	Ghi chú
62	Thay thế đường trục cấp nước trong ngõ xóm của thôn Vũ Xuyên	3.750.849	
63	Xử lý dịch chuyển và lắp đặt tuyến ống cấp nước do cải tạo nâng cấp đường ngõ	38.628.915	
64	Xử lý đầu nối lại tuyến ống cấp nước HDPE OD50 và các cụm ĐHô DN15	13.728.231	
65	Đắp đất bảo vệ đường ống uPVC OD225 cho xã Yên Bình+Yên Dương	17.777.700	
		17.454.493.406	

BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CÒN DỞ DANG TRÊN TK 154 CHUYÊN SANG NĂM 2021

Phụ lục 02

STT	Tên hạng mục, công trình	Số tiền	Ghi chú
I	Các công trình tư gia và công trình khác có giá dưới 10 triệu (253 hạng mục, công trình)	333.656.458	
II	Các công trình có giá trị trên 10 triệu	6 838 594 132	
1	Nguyễn Thị Hòa-Đ/D 23 hộ TT Cát Thành, Trục Nội...	25 958 386	
2	Nguyễn Văn Chinh-Đ/D 27 hộ TT Cát Thành, Trục Nội...	30 384 322	
3	Nguyễn Văn Chúy-Đ/D 43 hộ TT Cát Thành, Trục Nội...	48 085 431	
4	Phạm Thanh Hiền-Đ/D 26 hộ TT Cát Thành, Trục Nội...	25 683 441	
5	Phạm Văn Hưng-Đ/D 57 hộ TT Cát Thành, Trục tuấn...	64 073 765	
6	Phạm Văn Hà-Đ/D 36 hộ TT Cát Thành, Trục Tuấn...	35 682 179	
7	Phạm Văn Điền-Đ/D 46 hộ TT Cát Thành, Trục Tuấn....	52 016 439	
8	Trần Thị Hảo-Đ/D 26 hộ TT Gôi, xã Cộng Hòa....	29 075 052	
9	Đỗ Văn Cảnh-Đ/D 26 hộ TT Gôi, xã Cộng Hòa...	29 359 237	
10	Lắp đặt ĐHò nước cho 39 hộ Đ/D: Phạm Đình ăm	38 138 948	
11	Cấp nước bổ xung cho cụm nhà ở sinh viên tập trung	47 819 652	
12	Thay thế tuyến ống HDPE OD 75-40 bị ảnh hưởng DA làm đường	29 685 187	
13	Thay thế&cải tạo 215 cụm ĐHò gia đình	101 549 512	
14	Thay thế&cải tạo 216 cụm ĐHò gia đình	111 787 635	
15	Đầu nối nguồn cấp nước cho khu dân cư tập trung xã Mỹ Thành	38 480 532	
16	CT Cải tạo, nâng cấp trạm bơm I nhà máy nước Cát Thành	257 915 520	
17	CT D/chuyên, thay thế t/ống nước sạch bị ảnh hưởng bởi dự án c/ tạo nâng cấp tỉnh lộ 488B TN(gđ 2	411 795 914	
18	CT XD nhà vệ sinh, phòng trực ca tại Trạm bơm cấp I TT Cổ Lễ	69 102 232	
19	Thay thế 281 cụm ĐHò DN15 đến niên hạn kiểm định	219 991 560	
20	Thay thế&cải tạo 220 cụm ĐHò gia đình	85 648 078	
21	Dịch chuyển tuyến ống HDPE đường Kênh	13 436 515	
22	XL k.thuật các tuyến ống cấp nước trong khu dân cư p.vụ việc GPMB XD KĐT Thống Nhất-GĐ3	86 071 045	
23	Cải tạo 215 cụm đồng hồ gia đình	37 901 163	
24	D.chuyên t. ống c.nước p.vụ việc c.tạo, n.cấp tuyến đg phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn	59 124 287	
25	Thay thế & cải tạo 244 cụm đồng hồ gia đình	116 538 973	
26	Thay thế 258 cụm ĐH DN15 đến niên hạn kiểm định (Đợt 4 năm 2020)	201 107 368	
27	Thay thế và cải tạo 213 cụm ĐH gia đình	102 840 148	
28	Thay thế và cải tạo 216 cụm đồng hồ gia đình	111 565 667	
29	Thay tế và cải tạo 210 cụm ĐH gia đình	101 878 401	

30	Trường cao đẳng công nghiệp Nam Định	22 565 405	
31	X.dựng khu VP làm việc CN cơ điện. Hạng mục: Phần xây dựng	93 914 545	
32	XL d.chuyển tuyến ống c.nước pvụ việc xdựng hàng rào và đường gom tuyến đg sắt HN-HCM	17 242 042	
33	Xử lý hệ thống tuyến ống c.nước cắt ngang qua tuyến đg trục TT phía Nam TP	36 779 791	
34	Thay thế, dịch chuyển 286 cụm ĐH đo nước DN15 thôn Chiêu xã Minh Tân	235 935 211	
35	Thay thế, dịch chuyển 300 cụm đồng hồ đo nước DN15 thôn Thượng - xã Minh Tân (Đợt 3)	233 553 854	
36	Công ty CP xây dựng NASACO	20 950 793	
37	Công ty TNHH nhôm Mal Việt Nam	42 032 877	
38	G.thầu: TK, c.cấp VT, TC c.nước nguồn tạm CL56-CL72 Mỹ Trung A& đ.nối nguồn, lắp ĐH Mỹ Trung B	186 729 293	
39	Gói thầu: CC vật tư & TCHT c. nước lô CL1-CL21, CL78-CL82 và HH10-HH13 - Khu ĐT Mỹ Trung	1 456 392 457	
40	Gói thầu: TC hệ thống c.nước lô 11-13 khu ĐTM Mỹ Trung B và lô 22-26 Khu ĐTM Mỹ Trung A	550 917 356	
41	Gói thầu:Cung cấp VT và TC hệ thống c.nước lô CL36-CL42. CT:Hạ tầng KT-KĐTM Mỹ Trung-TPNĐ	440 026 949	
42	Gói thầu:Cung cấp VT và TC hệ thống c.nước lô CL48-CL55. CT:Hạ tầng KT-KĐTM Mỹ Trung-TPNĐ	918 856 970	
	Tổng cộng	7 172 250 590	

STT	Tên hạng mục công trình, TSCĐ	Số tiền	Ghi chú
	TSCĐ hình thành qua XDCB	13.907.109.541	
1	Cải tạo trạm bơm tăng áp số 1 khu CN Hòa Xá	489.917.637	
2	Thay thế và LD bổ sung tuyến ống cấp nước do cải tạo nâng cấp đường ngõ 74 Phạm Ngũ Lão	81.578.331	
3	DC tuyến ống cấp nước pv cải tạo, NC tuyến đường đoạn từ KCN Mỹ trung đến Cầu Viêng	477.207.831	
4	Lắp đặt mạng lưới cấp nước khu dân cư xóm Địch Lễ A, Nam Vân - TP Nam Định	132.617.551	
5	Dịch chuyển tuyến ống HDPE phục vụ việc cải tạo, nâng cấp đường Lương Thế Vinh + CP thẩm tra thiết kế dự toán	431.741.501	
6	XL dịch chuyển và lắp đặt tuyến ống cấp nước do cải tạo, nâng cấp đường ngõ địa điểm : Xóm tây - Thôn Lộng Đồng - Xã Lộc An	38.628.915	
7	Lắp đặt thay thế đồng hồ nước thô DN500 dây truyền xử lý fa III	229.830.000	
8	Lắp đặt tuyến ống cấp nước cho khách hàng thuộc tuyến ống đường Đại Lộ Thiên Trường	1.228.876.015	
9	DC tuyến ống cấp nước HDPE phục vụ việc SC, CT đường từ cầu Hợp Nhất đến cầu Ông Cật xã Mỹ Trung - Huyện Mỹ Lộc	78.026.384	
10	LD thay thế máy bơm hút chân không trạm bơm hợp khối	81.392.243	
11	Lắp đặt bổ xung máy bơm ly tâm PAC + JAVEN (1c PAD P=2,2kw n=2900v/p, 1c JAVEN P=1,5kw n=2900v/p)	239.142.503	
12	Sửa chữa, thay thế các tấm nhựa thông minh, ô cửa trên hệ thống mái che dây chuyền xử lý Fall	267.682.162	
13	Phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (LAB) Phần xây dựng +thẩm định giá	67.238.465	
14	XD mở rộng văn phòng làm việc Trạm cấp nước xã Trục Nội	165.738.182	
15	Bổ sung tuyến ống HDPE - OD180 cấp nước cho xã Minh Tân -Vụ Bản (giai đoạn 2) + CP thẩm tra thiết kế + Chi phí quản lý	993.473.048	
16	Bổ sung tuyến ống HDPE - OD280 cấp nước cho phía Bắc Vụ Bản (giai đoạn 1)+ CP thẩm tra BCKTKT + CP quản lý	3.177.309.795	
17	Thay thế van bướm DN150 tại cụm bể lắng và SC, gia cố hệ thống cầu thang thao tác khu bể lắng	57.063.969	
18	Thay thế tuyến ống thép DN200, DN150, DN100 qua cầu bị rò rỉ (giai đoạn 1) - Huyện Trục Ninh	76.480.250	
19	NCNL truyền tải tuyến ống cấp nước từ trạm bơm 2 nhà máy nước Cát Thành đến ngã 3 cấp nước đi Việt Hùng	2.202.126.492	
20	DC tuyến ống cấp nước PVNC đường nối QL21 đi QL38B đến tỉnh lộ 486B - thôn Vầy , Bôi La - Huyện Vụ Bản	84.324.539	
21	Lắp đặt tuyến ống cấp nước cho khu đô thị thị trấn Gôi Vụ Bản	318.551.125	
22	TTDC tuyến ống UPVC OD110-HDPEOD90 tại km119+950 trên QL10 Huyện Vụ Bản	83.018.326	
23	Thay thế tuyến ống thép DN150 qua cầu, cống bị rò rỉ	45.745.878	
	TT I âm C2+ DD, DD cấp 2 (Tổng Xá)	33.323.109	

STT	Tên hạng mục công trình, TSCĐ	Số tiền	Ghi chú
25	DC tuyến ống PEOD90-32 bị AH bởi DA xây công thoát nước mặt đường 57 TT Lâm và ngõ khu C TT Lâm - Huyện ý yên	62.817.985	
26	CT cấp nước cho cụm CN và khu đô thị mới xã Yên Dương+CP quản lý	1.423.127.855	
27	LĐ máy bơm nước ly tâm Ebara rửa lọc cho trạm bơm Trúc Nội	268.925.613	
28	Cải tạo nâng cấp trạm bơm II nhân máy nước Cát Thành	1.071.203.837	
	TSCĐ hình thành do mua sắm	1.941.593.818	
29	XD mới ĐZ 22KV và TBA 180KVA-22.4KV cấp điện cho nhà máy nước Cát Thành	359.192.727	
30	Xe ô tô tải KIA(có mui) 2,49 tấn, BKS 18C-115.09 + Lệ phí trước bạ	437.671.091	
31	SC trạm biến áp CN ý yên + VB	121.595.000	
32	Máy chủ HPDL380 GIO	128.290.000	
33	Thiết bị phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (LAB)	344.845.000	
34	Phần mềm quản lý khách hàng, ghi chỉ số đồng hồ và quản lý công nợ trên thiết bị cầm tay	350.000.000	
35	Xây dựng phần mềm quản lý khách hàng và thu tiền nước qua ngân hàng.	200.000.000	
	Tổng cộng	15.848.703.359	

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO kiểm toán ban hành vào ngày 22/03/2021.

(Bản Báo cáo tài chính kiểm toán đã được đăng lên Website Công ty tại đường dẫn www.capnuocnamdinh.vn từ ngày 24/3/2021, dữ liệu điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước tại địa chỉ: <http://www.ssc.gov.vn>, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tại địa chỉ: <http://www.hnx.vn>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.



Trần Đăng Quý

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021”

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản liên quan;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần cấp nước Nam Định;

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch 2021
1	Sản lượng nước thương phẩm	Triệu m ³	23,409
2	Doanh thu tiền nước (Không bao gồm VAT và phí nước thải)	Tỷ đồng	240,720
3	Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	150,588
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	33,0
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8,6
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32,0
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6,0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



Trần Đăng Quý

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ”

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần cấp nước Nam Định**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản liên quan;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần cấp nước Nam Định;

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020 như sau:

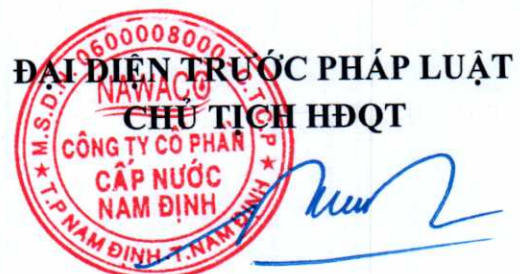
STT	Nội dung	Số tiền
1	Vốn điều lệ	343.117.480.000
2	Lợi nhuận trước thuế	31.379.393.800
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	27.886.404.101
	Phân phối lợi nhuận	
3.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	3.838.852.901
3.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.394.320.000
3.3	Chi thường HĐQT, BKS	405.000.000
3.4	Chia cổ tức năm 2020 bằng tiền (6,5%/VĐL)	22.248.231.200

()Đại hội ủy quyền cho HĐQT thực hiện chốt danh sách và chi trả cổ tức năm 2020 vào thời điểm thích hợp theo quy định.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định. Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



Trần Đăng Quý

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Dự kiến mức thù lao năm 2021 của HĐQT và Ban kiểm soát)

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
Công ty cổ phần cấp nước Nam Định**

Hội đồng quản trị Công ty CP Cấp nước Nam Định kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 cụ thể như sau:

1. Căn cứ pháp lý
 - Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản liên quan;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần cấp nước Nam Định;
 - Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán;
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.
2. Hội đồng quản trị Công ty Dự kiến mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021 như sau: 668.400.000đ

Kính trình Đại hội hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



Trần Đăng Quý

Nam Định, ngày 23 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2021 và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định**

1. Căn cứ pháp lý để lựa chọn:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty;
- Danh sách các Công ty Kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước công bố tại Website: www.ssc.gov.vn;
- Hồ sơ năng lực và bản chào giá dịch vụ kiểm toán của các Công ty kiểm toán được chấp thuận 2021 gửi tới Công ty CP cấp nước Nam Định.

2. Kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

- Công ty kiểm toán nằm trong Danh sách các Công ty Kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty có lợi ích công chúng năm 2021 để lựa chọn thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đó là:

- ❖ Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
- ❖ Công ty TNHH Kiểm toán AAC.

- Ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một trong hai Công ty kiểm toán nêu trên để Kiểm toán BCTC soát xét 6 tháng đầu năm và BCTC năm 2021 cho Công ty CP cấp nước Nam Định theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.



Trần Đăng Quý